# BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

****

**BẢNG ĐỐI SÁNH**

**CĐR CTĐT NGÀNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG-AN NINH VỚI CĐR TRÌNH ĐỘ BẬC 7 TRONG KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA**

**Nghệ An 2019**

**ĐỐI SÁNH VỚI KHUNG TRÌNH ĐỘ QUỐC GIA VIỆT NAM**

|  |  |
| --- | --- |
| **CHUẨN ĐẦU RA BẬC ĐẠI HỌC**  **(Khung trình độ quốc gia Việt Nam)** | **CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH GDQP-AN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH** |
| **KIẾN THỨC** |  |
| Kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết sâu, rộng trong lĩnh vực đào tạo | 1.1 Kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội  1.2 Kiến thức nền tảng ngành sư phạm  1.3 Kiến thức cơ sở ngành giáo dục quốc phong – an ninh  1.4 Kiến thức chuyên ngành Giáo dục quốc phòng – an ninh |
| Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật | 1.1.1 Hiểu biết về Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh,  1.1.2 Hiểu biết về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam  1.1.3 Hiểu biết về đại cương về văn học, địa lý và tiến trình lịch sử Việt Nam |
| Kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc | 1.2.4 Vận dụng phương pháp dạy học hiện đại trong dạy học, giáo dục  2.5.4 Cập nhật trong lĩnh vực kỹ thuật  3.2.4 Giao tiếp điện tử/ đa truyền thông |
| Kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình trong một lĩnh vực hoạt động cụ thể | 2.1 Lập luận phân tích và giải quyết vấn đề  2.1.1 Xác định và nêu vấn đề  2.1.2 Mô hình hóa  2.1.3 Ước lượng và phân tích định tính  2.1.4 Phân tích với các yếu tố bất định  2.1.5 Giải pháp và khuyến nghị  2.2 Kỹ năng thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá tri thức  2.2.1 Nêu giả thuyết  2.2.2 Khảo sát qua tài liệu và thông tin điện tử  2.2.3 Điều tra qua thử nghiệm  2.2.4 Kiểm tra và bảo vệ giả thuyết |
| Kiến thức cơ bản về quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn | 1.2 Kiến thức nền tảng ngành sư phạm  1.3 Kiến thức cơ sở ngành giáo dục quốc phong – an ninh  1.4 Kiến thức chuyên ngành Giáo dục quốc phòng – an ninh |
| **KỸ NĂNG** |  |
| Kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp | 2.1 Lập luận phân tích và giải quyết vấn đề  2.2 Kỹ năng thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá tri thức  2.3 Kỹ năng tư duy tầm hệ thống  2.3.1 Tư duy toàn cục  2.3.2 Sự nảy sinh và tương tác trong hệ thống  2.3.3 Sắp xếp trình tự uu tiên và tập trung  2.3.4 Dung hòa, đánh giá và cân bằng trong giải quyết |
| Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác | 4.Năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và vận hành trong bối cảnh nhà trường và xã hội  4.1 Nhận thức bối cảnh  4.2 Hình thành ý tưởng  4.3 Thiết kế chương trình, kế hoạch  4.4Thực hiện |
| Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi | 2.1 Lập luận phân tích và giải quyết vấn đề  2.1.1 Xác định và nêu vấn đề  2.1.2 Mô hình hóa  2.1.3 Ước lượng và phân tích định tính  2.1.4 Phân tích với các yếu tố bất định  2.1.5 Giải pháp và khuyến nghị |
| Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm | 4.5 Phát triển chương trình  4.5.1 Phát hiện những vấn đề nảy sinh  4.5.2 Phân tích thông tin phản hồi  4.5.3 Cải tiến, phát triển chương trình |
| Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể hoặc phức tạp | 2.2 Kỹ năng thử nghiệm, nghiên cứu và khám phá tri thức  2.2.1 Nêu giả thuyết  2.2.2 Khảo sát qua tài liệu và thông tin điện tử  2.2.3 Điều tra qua thử nghiệm  2.2.4 Kiểm tra và bảo vệ giả thuyết  2.3 Kỹ năng tư duy tầm hệ thống  2.3.1 Tư duy toàn cục  2.3.2 Sự nảy sinh và tương tác trong hệ thống  2.3.3 Sắp xếp trình tự uu tiên và tập trung  2.3.4 Dung hòa, đánh giá và cân bằng trong giải quyết |
| Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam | 3.2 Giao tiếp  3.2.1 Chiến lược giao tiếp  3.2.2 Cấu trúc giao tiếp  3.2.3 Giao tiếp bằng văn bản  3.2.4 Giao tiếp điện tử/ đa truyền thông |
| **MỨC TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM** |  |
| Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm | 3.1 Làm việc nhóm  3.1.1 Tổ chức nhóm hiệu quả  3.1.2 Hoạt động nhóm  3.1.3 Trưởng thành và phát triển của nhóm  3.1.4 Lãnh đạo nhóm  3.1.5 Hợp tác kỹ thuật và đa ngành |
| Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định | 3.1.1. Vận dụng kỹ năng hợp tác làm việc hiệu quả trong thực hành nghiên cứu và giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh.  4.1.2. Phân tích vị trí, vai trò, đặc điểm và những tác động đến công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường |
| Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân | 2.5 Đạo đức, công bằng và các trách nhiệm khác  2.5.1 Đạo đức, liêm chính và trách nhiệm xã hội  2.5.2 Hành xử chuyên nghiệp  2.5.3 Chủ động cho tương lai và dự kiến cho cuộc đời  2.5.4 Cập nhật trong lĩnh vực kỹ thuật  2.5.5 Công bằng và đa dạng  2.5.6 Tin tưởng và trung thành |
| Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động | 3.1.1. Vận dụng kỹ năng hợp tác làm việc hiệu quả trong thực hành nghiên cứu và giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh.  4.2. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng, an ninh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới. |